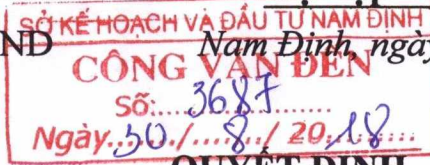


ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1832/QĐ-UBND



QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 và Nghị định 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát TTHC;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 27/TTr-STP ngày 15/8/2018 về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của Sở Tư pháp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực bồi thường nhà nước thuộc thẩm quyền giải quyết của các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Bãi bỏ các Quyết định: 181/QĐ-UBND, 182/QĐ-UBND, 183/QĐ-UBND và 184/QĐ-UBND ngày 29/01/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Nam Định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- VPCP (Cục KSTTHC);
- Website tỉnh, Website VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, VP11,



Phạm Đình Nghị



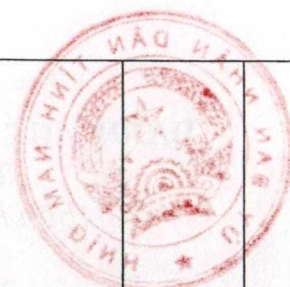
**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC BỒI THƯỜNG NHÀ NƯỚC
THUỘC THẨM QUYỀN QUẢN LÝ CỦA SỞ TƯ PHÁP**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1332/QĐ-UBND ngày 29/8/2018
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định)*

1. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA CÁC SỞ, BAN, NGÀNH CẤP TỈNH

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Thủ tục phục hồi danh dự	15 ngày kể từ ngày nhận được văn bản có ý kiến đồng ý của người bị thiệt hại hoặc yêu cầu của người bị thiệt hại về việc phục hồi danh dự	Cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại trong hoạt động quản lý hành chính cấp tỉnh quy định tại Điều 33 Luật TNBTCNN	Không	- Luật TNBTCNN năm 2017; - Nghị định số 68/2018/NĐ-CP; - Thông tư số 04/2018/TT-BTP
2	Thủ tục xác định cơ quan giải quyết bồi thường	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ	Sở Tư pháp	Không	- Luật TNBTCNN năm 2017; - Nghị định số 68/2018/NĐ-CP
3	Thủ tục giải quyết yêu cầu bồi thường tại cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây	- Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, cơ quan giải quyết bồi thường phải thụ lý hồ sơ và vào sổ thụ lý. - Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày thụ lý hồ sơ, cơ quan giải quyết bồi thường cử người giải quyết bồi thường. - Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày thụ lý hồ sơ, người giải quyết bồi thường phải hoàn thành việc xác minh thiệt hại; trường	Cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại trong hoạt động quản lý hành chính cấp tỉnh quy định tại Điều 33 Luật TNBTCNN năm 2017	Không	- Luật TNBTCNN năm 2017; - Nghị định số 68/2018/NĐ-CP; - Thông tư số 04/2018/TT-BTP

<p>thiệt hại</p>	<p>hợp vụ việc phức tạp hoặc phải xác minh tại nhiều địa điểm thì thời hạn là 30 ngày. Thời hạn có thể kéo dài theo thỏa thuận nhưng tối đa là 15 ngày.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc việc xác minh thiệt hại, phải hoàn thành báo cáo xác minh thiệt hại. - Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày hoàn thành việc báo cáo xác minh thiệt hại, cơ quan giải quyết thiệt hại phải tiến hành thương lượng bồi thường. Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày tiến hành thương lượng, việc thương lượng phải được hoàn thành; trường hợp phức tạp thì thời hạn tối đa là 15 ngày. Thời hạn thương lượng có thể kéo dài theo thỏa thuận nhưng tối đa là 10 ngày kể từ ngày hết thời hạn. - Ngay sau khi có biên bản kết quả thương lượng thành, Thủ trưởng cơ quan giải quyết bồi thường ra quyết định giải quyết bồi thường và trao cho người yêu cầu bồi thường tại buổi thương lượng. Trường hợp người yêu cầu bồi thường không nhận quyết định giải quyết bồi thường thì cơ quan giải quyết bồi thường gửi cho người yêu cầu bồi thường biên bản về việc không nhận quyết định trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày lập biên bản 			
------------------	--	--	--	--



2. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA CẤP HUYỆN

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Thủ tục phục hồi danh dự	15 ngày kể từ ngày nhận được văn bản có ý kiến đồng ý của người bị thiệt hại hoặc yêu cầu của người bị thiệt hại về việc phục hồi danh dự	Cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại trong hoạt động quản lý hành chính cấp huyện quy định tại Điều 33 Luật TNBTCNN năm 2017	Không	- Luật TNBTCNN năm 2017; - Nghị định số 68/2018/NĐ-CP; - Thông tư số 04/2018/TT-BTP
2	Thủ tục giải quyết yêu cầu bồi thường tại cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại	<ul style="list-style-type: none"> - Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, cơ quan giải quyết bồi thường phải thụ lý hồ sơ và vào sổ thụ lý. - Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày thụ lý hồ sơ, cơ quan giải quyết bồi thường cử người giải quyết bồi thường. - Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày thụ lý hồ sơ, người giải quyết bồi thường phải hoàn thành việc xác minh thiệt hại; trường hợp vụ việc phức tạp hoặc phải xác minh tại nhiều địa điểm thì thời hạn là 30 ngày. Thời hạn có thể kéo dài theo thỏa thuận nhưng tối đa là 15 ngày. - Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc việc xác minh thiệt hại, phải hoàn thành báo cáo xác minh thiệt hại. - Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày hoàn thành việc báo cáo xác minh thiệt hại, cơ quan giải quyết thiệt hại phải 	Cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại trong hoạt động quản lý hành chính cấp huyện quy định tại Điều Luật TNBTCNN năm 2017	Không	- Luật TNBTCNN năm 2017; - Nghị định số 68/2018/NĐ-CP; - Thông tư số 04/2018/TT-BTP

	<p>tiến hành thương lượng bồi thường. Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày tiến hành thương lượng, việc thương lượng phải được hoàn thành; trường hợp phức tạp thì thời hạn tối đa là 15 ngày. Thời hạn thương lượng có thể kéo dài theo thỏa thuận nhưng tối đa là 10 ngày kể từ ngày hết thời hạn.</p> <p>- Ngay sau khi có biên bản kết quả thương lượng thành, Thủ trưởng cơ quan giải quyết bồi thường ra quyết định giải quyết bồi thường và trao cho người yêu cầu bồi thường tại buổi thương lượng. Trường hợp người yêu cầu bồi thường không nhận quyết định giải quyết bồi thường thì cơ quan giải quyết bồi thường gửi cho người yêu cầu bồi thường biên bản về việc không nhận quyết định trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày lập biên bản</p>			
--	--	--	--	--

3. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA CẤP XÃ

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Thủ tục giải quyết yêu cầu bồi thường tại cơ quan	<ul style="list-style-type: none"> - Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, cơ quan giải quyết bồi thường phải thụ lý hồ sơ và vào sổ thụ lý. - Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày thụ lý hồ sơ, cơ quan giải quyết bồi thường cử người giải quyết bồi thường. 	Cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại trong hoạt động quản lý hành chính cấp xã quy định tại Điều 33 Luật TNBTCNN năm 2017	không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật TNBTCNN năm 2017; - Nghị định số 68/2018/NĐ-CP; - Thông tư số 04/2018/TT-BTP

<p>trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày thụ lý hồ sơ, người giải quyết bồi thường phải hoàn thành việc xác minh thiệt hại; trường hợp vụ việc phức tạp hoặc phải xác minh tại nhiều địa điểm thì thời hạn là 30 ngày. Thời hạn có thể kéo dài theo thỏa thuận nhưng tối đa là 15 ngày. - Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc việc xác minh thiệt hại, phải hoàn thành báo cáo xác minh thiệt hại. - Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày hoàn thành việc báo cáo xác minh thiệt hại, cơ quan giải quyết thiệt hại phải tiến hành thương lượng bồi thường. Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày tiến hành thương lượng, việc thương lượng phải được hoàn thành; trường hợp phức tạp thì thời hạn tối đa là 15 ngày. Thời hạn thương lượng có thể kéo dài theo thỏa thuận nhưng tối đa là 10 ngày kể từ ngày hết thời hạn. - Ngay sau khi có biên bản kết quả thương lượng thành, Thủ trưởng cơ quan giải quyết bồi thường ra quyết định giải quyết bồi thường và trao cho người yêu cầu bồi thường tại buổi thương lượng. Trường hợp người yêu cầu bồi thường không nhận quyết định giải quyết bồi thường thì cơ quan giải quyết bồi thường gửi cho người yêu cầu bồi thường biên bản về việc không nhận quyết định trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày lập biên bản 			
---	--	--	--	--